TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 456/2026/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; Quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/2015, ngày 22 tháng 12 năm 2015 do Ủy ban nhân dân Phường F, Quận C (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Sỹ B và bà Trần Hiền T.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 2030/2025/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn Sỹ B,** sinh năm 1964, CCCD số 079064016170.

Địa chỉ: A Hồ V, phường Đ (trước đây là Phường I, quận P), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Trần Hiền T,** sinh năm 1964, CCCD số 001164010689.

Địa chỉ: C H, phường P (trước đây là Phường A, quận P), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sỹ B và bà Trần Hiền T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/2015, do Ủy ban nhân dân Phường F, Quận C (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Sỹ B và bà Trần Hiền T ngày 22 tháng 12 năm 2015 hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Đương sự khai không có.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. ***Về lệ phí:*** Ông Nguyễn Sỹ B và bà Trần Hiền T phải chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0043451 ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông B và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Tp.HCM;*
- *VKSND khu vực 5 - Tp.HCM ;*
- *THADS Tp.Hồ Chí Minh*
- *UBND nơi ĐKKH;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu VP.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương Giang